

Số: 84/2020/QĐST- HNGĐ

Hạ Long, ngày 10 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí, Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 91/2020/TB – TLVDS ngày 09 tháng 6 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: - Anh: Mạc Văn P - Sinh năm 1979

- Chị: Bùi Thị Q - sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Tổ 6, khu 11, phường V, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Mạc Văn P và chị Bùi Thị Q đều xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn và tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Mạc Văn P và chị Bùi Thị Q có 02 con chung là Mạc Đức C- Sinh ngày 22/6/2002 và Mạc Bùi Thủy T – Sinh ngày 09/9/2008. Nay ly hôn anh P và chị Q đều thống nhất thỏa thuận: Chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Mạc Đức C và Mạc Bùi Thủy T cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Anh Mạc Văn P và chị Bùi Thị Q đều thống nhất vợ chồng có tài sản chung, nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; vợ chồng không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Mạc Văn P và chị Bùi Thị Q đều thống nhất anh P là người nộp lệ phí ly hôn theo quy định.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Mạc Văn P và chị Bùi Thị Q thuận tình ly hôn.  
- Về con chung: Anh Mạc Văn P và chị Bùi Thị Q có 02 con chung là Mạc Đức C - Sinh ngày 22/6/2002 và Mạc Bùi Thủy T - Sinh ngày 09/9/2008. Nay ly hôn anh P và chị Q đều thống nhất thỏa thuận: Chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Mạc Đức C và Mạc Bùi Thủy T cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh P có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Mạc Văn P và chị Bùi Thị Q đều thống nhất vợ chồng có tài sản chung, nhưng tự thỏa thuận, vợ chồng không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và công nợ chung.

- Về các vấn đề khác: Không;

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh Mạc Văn P tự nguyện nộp 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh P đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002545 ngày 09/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Anh P đã nộp xong tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

#### **3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long.
- Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Định**